

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK GLONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2022/HSST

Ngày 26-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Võ Văn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lý Văn Hòe và ông Phạm Xuân Đức

- Thư ký phiên toà: ông Phạm Duy Cường – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên toà: ông Trần Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2022/TLST-HS ngày 13-5-2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST-HS, ngày 16-5-2022 đối với các bị cáo:

1. Đoàn Văn Đ, sinh năm 1971, tại thành phố Hà Nội; nơi cư trú: bon N, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn T (*chết*) và bà Nguyễn Thị V; có vợ là Đỗ Thị D và 03 con; tiền án: 01 tiền án, cụ thể: Ngày 18-3-2015 phạm tội Đánh bạc, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2015/HS-ST ngày 21-7-2015 của Tòa án nhân dân (TAND) huyện Đắk Glong xử phạt số tiền 8.000.000 đồng (*nộp phạt ngày 17-2-2022*); bị cáo tại ngoại; có mặt.

2. Ngô Anh T, sinh năm 1976, tại thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: bon R, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Ngọc L và bà Lê Thị N; có vợ là Bùi Thị D (*chết*) và 02 con; bị bắt tạm giữ ngày 16-

02-2022, đến ngày 18-02-2022 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Nguyễn Thanh H, sinh năm 1983, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: bon N, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V (*chết*) và bà Phạm Thị H; có vợ là Phạm Thị H và 05 con; nhân thân: Ngày 16-02-2015 phạm tội Đánh bạc, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2015/HS-ST ngày 06-8-2015 của TAND huyện Đắk Glong xử phạt tiền 10.000.000 đồng; bị bắt tạm giữ ngày 16-02-2022, đến ngày 18-02-2022 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4. Bùi Quang C, sinh năm 1992, tại tỉnh Nam Định; nơi ĐKHKTT: xóm T, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; chỗ ở: bon N, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam, tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T và bà Đinh Thị L; bị bắt tạm giữ ngày 16-02-2022, đến ngày 18-02-2022 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

5. Phạm Thanh T, sinh năm 1982, tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc C và bà Phạm Thị H (*đều chết*); có vợ là La Bích V và 02 con; bị bắt tạm giữ ngày 16-02-2022, đến ngày 18-02-2022 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

6. Ngô Văn H, sinh năm 1985, tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: bon S, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con Ngô Văn B và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Phạm Thị H và 03 con; bị bắt tạm giữ ngày 16-02-2022, đến ngày 18-02-2022 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

7. Vũ Đại C, sinh năm 1976, tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: bon R, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con bà Vũ Thị L (*chết*); có vợ là Ngô Thị N và 02 con; bị bắt tạm giữ ngày 16-02-2022, đến ngày 18-02-2022 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

8. Nguyễn Văn T, sinh năm 1977, tại thành phố Hà Nội; nơi ĐKKHKT: thôn H, xã H, huyện P, thành phố Hà Nội; chỗ ở: bon S, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị H; có vợ là Đỗ Thị Y và 03 con; bị bắt tạm giữ ngày 16-02-2022, đến ngày 18-02-2022 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

9. Nguyễn Văn H, sinh năm 1971, tại tỉnh Bắc Giang; nơi cư trú: bon N, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị Q (*đều chết*); có vợ là Nguyễn Thị D và 02 con; bị bắt tạm giữ ngày 16-02-2022, đến ngày 18-02-2022 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ ông Nguyễn Văn D; địa chỉ: bon N, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt.

+ bà Đinh Thị L; địa chỉ: bon N, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt;

- *Người làm chứng:* ông Nguyễn Trung T; địa chỉ: bon N, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 16-02-2022, Ngô Anh Tr, Nguyễn Văn Th, Phạm Thanh T, Nguyễn Thanh H và Đoàn Văn Đ đi đến quán tạp hóa C ở bon N, xã Q, huyện Đ do ông Nguyễn Văn D và bà Đinh Thị L làm chủ, để uống nước. Uống nước một lúc thì ông D và bà L đi công việc.

Khoảng 09 giờ cùng ngày, Đ rủ Tr, Th, T và H đánh bài “*Xì lát*” ăn tiền thì tất cả đồng ý. Tr mở tủ quán lấy 08 bộ bài, rồi tất cả đi vào phòng khách nhà ông D và bà L, ngồi xuống chiếu nhựa đã trải sẵn để đánh bạc. Trước khi đánh bạc Đ có 3.210.000 đồng, Tr có 4.540.000 đồng, Th có 540.000 đồng, T có 1.740.000 đồng, H có 760.000 đồng dùng vào đánh bạc.

Hình thức chơi như sau: 01 người làm nhà cái, những người còn lại làm nhà con. Từng nhà con đặt số tiền mà mình muốn đặt theo mức đã quy định là từ 20.000 đồng trở lên trước mặt mình. Nhà cái dùng bộ bài Tú lơ khơ (*loại 52 lá*)

và chia cho mỗi người 02 lá bài, số bài còn lại được đặt úp xuống chiếu nhựa. Sau đó theo thứ tự từng nhà con bốc bài, nhà cái là người bốc bài sau cùng. Mỗi nhà con và nhà cái được rút từ bộ bài trên đĩa tối đa là 3 lá bài. Khi nhà cái cộng điểm các lá bài nếu đủ 15 điểm, nhà con đủ 16 điểm trở lên thì có quyền bốc hoặc không bốc bài nữa. Điểm được tính bằng tổng của từng lá bài cộng lại, cụ thể như sau: Từ lá bài có số 02 đến lá bài có số 10 được tính tương ứng là 02 đến 10 điểm. Lá bài J, Q, K được tính là 10 điểm. Riêng lá bài A có thể được tính 01, 10 hoặc 11 điểm. Bài lớn nhất là bài có 02 lá bài A gọi là “*Xi bàn*”; Thứ hai là bài có 01 lá bài A và thêm một trong các lá 10, J, Q, K gọi là “*Xi lát*”; Thứ ba là bài có 05 lá cộng lại nhỏ hơn hoặc bằng 21 điểm gọi là “*Ngũ linh*”; Thứ tư là bài 21 điểm, rồi đến bài 20, 19, 18, 17 và 16 điểm. Bài có số điểm các lá bài cộng lại lớn hơn 21 điểm gọi là “*Oác*”, đây là bài thấp nhất. Khi nhà cái có điểm từ 15 trở lên thì có quyền lật bài của từng nhà con để so sánh mức độ ăn thua. Nếu nhà cái có bài lớn hơn nhà con thì được lấy số tiền mà nhà con đã đặt. Ngược lại nếu nhà cái có bài nhỏ hơn nhà con, thì phải trả cho nhà con bằng số tiền mà nhà con đã đặt. Nếu hai nhà bằng điểm nhau thì không ai bị mất tiền, gọi là “*Chạy*”. Nếu tổng số điểm của nhà con vượt quá 28 điểm, thì người đó phải “*Đền*”, nghĩa là phải chung tiền cho những người đánh bạc theo mức tương ứng mà họ đặt.

Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, Bùi Quang C, Ngô Văn Hi, Vũ Đại C và Nguyễn Văn H đến cùng tham gia đánh bạc với hình thức và mức độ ăn thua như trên. Trước khi đánh bạc C có 2.040.000 đồng, C1 có 560.000 đồng, H có 1.650.000 đồng, H1 có 340.000 đồng dùng để đánh bạc.

Tr, Th, T, H, C, C1, H1 và H2 đánh bạc đến khoảng 10 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện Đăk Glong bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật, còn Đức bỏ trốn sau đó ra đầu thú.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glong đã thu giữ: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 15.380.000 đồng; 01 chiếu nhựa màu vàng xanh; 08 bộ bài Tú lơ khơ loại 52 lá.

Ngoài ra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glong còn thu giữ 07 điện thoại di động của C, H, H1, T, H, Tr và số tiền 14.300.000 đồng của Th, do không liên quan đến vụ án nên ngày 18-4-2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glong đã trả lại cho các chủ sở hữu.

Tại Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 11-5-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông truy tố Bùi Quang C, Nguyễn Văn H, Nguyễn

Thanh H1, Phạm Thanh T, Ngô Văn H2, Nguyễn Văn Th, Ngô Anh Tr, Vũ Đại C, Đoàn Văn Đ về tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, thừa nhận bị truy tố về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong sau khi phân tích nội dung, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đoàn Văn Đ từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Thanh H và Ngô Anh Tr; áp dụng thêm điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với Ngô Anh Tr, xử phạt H và Tr mỗi bị cáo từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt T, C, H mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 23.000.000 đồng, xử phạt C1, H1, Th mỗi bị cáo 23.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 08 bộ bài tú lơ khơ; 01 chiếu nhựa. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 15.380.000 đồng do các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Khi nói lời sau cùng, các bị cáo ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Glong, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Trong khoảng thời gian từ 09 giờ đến 10 giờ ngày 16-02-2022 (*nhằm ngày 16 tháng Giêng năm 2022 Âm lịch*) tại nhà ông Nguyễn Văn D và bà Đinh Thị L ở bon N, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Đoàn Văn Đ, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Văn H1, Bùi Quang C, Phạm Thanh T, Ngô Văn H2, Nguyễn Văn Th, Ngô Anh Tr và Vũ Đại C1 thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài “*Xi lát*” ăn tiền. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 15.380.000 đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

...

[3]. Hành vi của các bị cáo ít nghiêm trọng nhưng nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng do pháp luật quy định. Từ hành vi đánh bạc là nguyên nhân của những hậu quả nghiêm trọng khác nên để các bị cáo chấp hành pháp luật cũng như răn đe phòng ngừa chung, cần xử phạt tương xứng với tính chất, vai trò của từng người. Tuy nhiên các bị cáo phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn, đều là người thực hành. Khi tham gia đánh bạc Đ có 3.210.000 đồng, Tr có 4.540.000 đồng, Th có 540.000 đồng, T có 1.740.000 đồng, H có 760.000 đồng, C có 2.040.000 đồng, C1 có 560.000 đồng, H1 có 1.650.000 đồng, H2 có 340.000 đồng và bị cáo Đ là người khởi xướng đánh bạc nên Hội đồng xét xử cần xem xét khi quyết định hình phạt để đảm bảo tính công bằng của pháp luật.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. C, H, T, H1, Th, C1, Tr đều phạm tội lần đầu và

thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên có căn cứ áp dụng tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Tr có ông nội là người có công với cách mạng, bị cáo Đ sau khi bỏ trốn đã ra đầu thú, nên có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, tuy vậy, bị cáo Đ có 01 tiền án, ngày 18-3-2015 phạm tội Đánh bạc, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2015/HS-ST ngày 21-7-2015 của TAND huyện Đắk Glong xử phạt số tiền 8.000.000 đồng (*đã nộp phạt nhưng chưa xóa án tích*) nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự

[5] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Với mục đích đánh bạc được thua bằng tiền nhưng cũng chỉ vì ham vui vào những ngày đầu xuân (*ngày 16 tháng Giêng năm 2022 Âm lịch*), các bị cáo phạm tội mang tính bộc phát, không lấy đó làm thu nhập chính; có nơi cư trú rõ ràng nên cần căn cứ vào số tiền dùng vào việc đánh bạc để phạt tiền các bị cáo nhằm răn đe chung. Đối với Đoàn Văn Đ phạm tội thuộc trường hợp “*Tái phạm*” nên cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo, phòng ngừa chung.

[6]. Các bị cáo sử dụng nhà của ông D, bà L để đánh bạc nhưng ông D, bà L không biết nên không xét hành vi này là có căn cứ.

[7]. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy 08 bộ bài tú lơ khơ; 01 chiếu nhựa do không còn giá trị sử dụng. Đối với số tiền 15.380.000 đồng các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc cần tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Đoàn Văn Đ, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Văn H1, Bùi Quang C, Phạm Thanh T, Ngô Văn H1, Nguyễn Văn Th, Ngô Anh Tr và Vũ Đại C1 phạm tội “*Đánh bạc*”

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đoàn Văn Đ 06 (*sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thanh H 25.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

1.3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với Ngô Anh Tr, xử phạt Nguyễn Văn H1, Bùi Quang C, Phạm Thanh T, Ngô Văn H2, Nguyễn Văn Th, Ngô Anh Tr và Vũ Đại C1 mỗi bị cáo 20.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 08 bộ bài tú lơ khơ; 01 chiếc nhựa. Tịch thu, sung ngân sách nhà nước số tiền 15.380.000 đồng, *(đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17-5-2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Glong)*.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc Đoàn Văn Đ, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Văn H1, Bùi Quang C, Phạm Thanh T, Ngô Văn H1, Nguyễn Văn Th, Ngô Anh Tr và Vũ Đại C1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đối với phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Công an huyện Đắk Glong;
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Đắk Glong;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú *(để biết)*;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký và đóng dấu)

Võ Văn Vinh

- Luru.